

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 25/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: **Anh A**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp M, thị trấn N, huyện P, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: **Chị B**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp Q, thị trấn R, huyện S, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh A và chị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Anh A và chị B thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Anh A và chị B thống nhất không có con chung.

2.3 Về tài sản chung: Anh A và chị B thống nhất có các tài sản gồm 4,5 chỉ vàng 24k và 05 chỉ vàng 18k đã bán được tổng số tiền 28.800.000 đồng. Anh A và chị B thống nhất mỗi người nhận $\frac{1}{2}$. Chị B đã giao cho anh A số tiền 14.400.000 đồng nên anh A và chị B thống nhất tài sản chung đã tự thỏa thuận xong nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về nợ chung: Anh A và chị B thống nhất không có nợ chung, riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 Án phí dân sự về Hôn nhân và gia đình sơ thẩm bằng 300.000 đồng, do hòa giải thành được giảm 50% bằng 150.000 đồng, anh A và chị B mỗi người phải nộp 75.000 đồng, nhưng anh A tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh A đã nộp tạm ứng án phí 1.300.000 đồng tại Biên lai thu số 0009317 ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu nên được chuyển thu án phí 150.000 đồng. Anh A được nhận lại số tiền 1.150.000 đồng (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh lợi, tỉnh Bạc Liêu;
- UBND thị trấn N, huyện P, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thu Hương